

Số: 1027 /QĐ-ĐHV

Nghệ An, ngày 28 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tiếp nhận và thành lập các lớp học viên khóa 29 (đợt 1) năm 2021

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ: Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 62/2001/QĐ-TTg ngày 25/4/2001 của Thủ tướng Chính phủ về đổi tên Trường Đại học Sư phạm Vinh thành Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế Đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 1405/QĐ-ĐHV ngày 23/4/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh quy định về công tác quản lý học viên của Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quyết định số 863/QĐ-ĐHV ngày 20/7/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh ban hành Quy định tổ chức và quản lý đào tạo trình độ sau đại học tại Cơ sở đào tạo Sau đại học Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quyết định số 1016/QĐ-ĐHV ngày 22/10/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Vinh;

Căn cứ Quyết định số 710/QĐ-ĐHV ngày 29/3/2021 công nhận kết quả trúng tuyển kỳ thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Vinh (đợt 1) năm 2021;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tiếp nhận 539 học viên và thành lập 39 lớp cao học khóa 29 (đợt 1) gồm: 34 lớp cho 456 học viên học tại Trường Đại học Vinh; 05 lớp cho 83 học viên học Trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Học viên có trách nhiệm thực hiện quyền và nghĩa vụ theo Quy định công tác quản lý học viên cao học số 1405/QĐ-ĐHV ngày 23 tháng 4 năm 2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng các đơn vị: Công tác chính trị - Học sinh, sinh viên; Đào tạo Sau đại học; Kế hoạch - Tài chính; Hành chính Tổng hợp; Đảm bảo chất lượng; Công nghệ Thông tin; Trưởng các viện, khoa đào tạo có học viên; đơn vị quản lý học viên tại: Trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An; Trưởng các đơn vị liên quan và học viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.//

Nơi nhận: ✓

- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Như Điều 3;
- Lưu HCTH, CTCTHSSV.



GS.TS. Nguyễn Huy Bằng



DANH SÁCH HỌC VIÊN CAO HỌC KHÓA 29 ĐỢT 1 HỌC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

(Kèm theo Quyết định số 1027 /QĐ-ĐHV ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

TT	Mã số học viên	Họ đệm	Ngày sinh	Giới tính	Lớp/Ngành	Đơn vị	Ghi chú
1	218140101110005	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	21/02/1998	Nữ	29A1_ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	Lớp trưởng
2	218140101110001	Nguyễn Thị Tú Anh	02/09/1998	Nữ	29A1_ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
3	218140101110002	Dương Nhật Hoàng	16/01/1997	Nam	29A1_ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	Lớp phó
4	218140101110004	Nguyễn Thị Loan	02/12/1989	Nữ	29A1_ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
5	218140101110003	Nguyễn Thị Oanh	16/03/1994	Nữ	29A1_ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
6	218140101110033	Bá Nữ Hoàng Xoa En	04/03/1996	Nữ	29A1_ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
7	218140101110015	Ngô Thị Hải	10/10/1983	Nữ	29A2_ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
8	218140101110007	Nguyễn Thị Hiền	07/10/1986	Nữ	29A2_ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
9	218140101110006	Đoàn Mạnh Hiếu	23/07/1990	Nam	29A2_ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
10	218140101110011	Nguyễn Đình Hoàng	03/10/1988	Nam	29A2_ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
11	218140101110044	Nguyễn Phạm Trà Mi	09/01/1985	Nữ	29A2_ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
12	218140101110008	Lê Thị Bích Ngân	12/06/1991	Nữ	29A2_ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
13	218140101110009	Ao Thanh Ngọc	22/03/1991	Nữ	29A2_ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	Lớp trưởng
14	218140101110018	La Thị Mỹ Ngọc	20/11/1979	Nữ	29A2_ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
15	218140101110013	Võ Thị Nhung	29/03/1980	Nữ	29A2_ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
16	218140101110035	Nguyễn Thị Tuyết Phương	18/11/1987	Nữ	29A2_ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
17	218140101110045	Đoàn Thị Phượng	18/06/1975	Nữ	29A2_ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
18	218140101110017	Nguyễn Thành Sử	23/07/1985	Nữ	29A2_ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
19	218140101110042	Đào Thị Thu Thảo	05/02/1993	Nữ	29A2_ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
20	218140101110046	Nguyễn Thanh Thảo	02/01/1994	Nữ	29A2_ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
21	218140101110010	Nguyễn Thị Thanh Thảo	08/11/1978	Nữ	29A2_ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
22	218140101110037	Lê Chanh Thi	06/05/1995	Nữ	29A2_ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
23	218140101110014	Đỗ Thị Thanh Tới	06/05/1979	Nữ	29A2_ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
24	218140101110047	Lưu Thị Thu Vân	10/11/1981	Nữ	29A2_ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
25	218140101110012	Lê Thị Hoàng Yến	29/07/1977	Nữ	29A2_ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	Lớp phó

4

26	218140101110048	Bùi Thị Mến	11/09/1995	Nữ	29A3 _ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
27	218140101110034	Nguyễn Thị Nguyệt	20/05/1983	Nữ	29A3 _ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
28	218140101110038	Trần Thị Thanh Nhã	15/02/1989	Nữ	29A3 _ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	Lớp trưởng
29	218140101110039	Huỳnh Thị Kim Nhân	24/10/1984	Nữ	29A3 _ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
30	218140101110019	Mai Nguyễn Uyển Nhi	20/10/1995	Nữ	29A3 _ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
31	218140101110032	Vũ Thị Yến Nhi	10/11/1997	Nữ	29A3 _ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
32	218140101110016	Đỗ Ánh Quyên	14/06/1995	Nữ	29A3 _ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
33	218140101110036	Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh	10/03/1986	Nữ	29A3 _ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
34	218140101110021	Trần Mai Ái Thanh	22/11/1994	Nữ	29A3 _ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
35	218140101110043	Lê Thị Mộng Trinh	06/10/1988	Nữ	29A3 _ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
36	218140101110041	Lê Thị Thanh Trúc	26/04/1989	Nữ	29A3 _ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
37	218140101110031	Nguyễn Thị Hoàng Yến	29/01/1988	Nữ	29A3 _ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	Lớp phó
38	218140101110020	Lý Khánh Hoa	20/02/1981	Nữ	29A4 _ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
39	218140101110030	Phạm Thị Hương	29/07/1976	Nữ	29A4 _ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
40	218140101110029	Hoàng Viêt Khánh	01/09/1990	Nam	29A4 _ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	Lớp trưởng
41	218140101110027	Nguyễn Kim Ngân	17/11/1992	Nữ	29A4 _ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
42	218140101110025	Trịnh Minh Thành	18/02/1987	Nam	29A4 _ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
43	218140101110023	Nguyễn Thị Thanh Thảo	19/12/1994	Nữ	29A4 _ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
44	218140101110028	Nguyễn Bích Thủy	26/05/1994	Nữ	29A4 _ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
45	218140101110040	Trần Thị Thanh Thủy	03/04/1975	Nữ	29A4 _ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
46	218140101110024	Nguyễn Ngọc Thùy Trân	05/04/1996	Nữ	29A4 _ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
47	218140101110026	Lâm Thanh Tùng	23/05/1997	Nam	29A4 _ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	
48	218140101110022	Nguyễn Hoàng Yến	03/11/1990	Nữ	29A4 _ Giáo dục Tiểu học	Khoa Giáo dục	Lớp phó
49	218140101210001	Đặng Thị Bích	15/12/1986	Nữ	29A1 _ Giáo dục Mầm non	Khoa Giáo dục	
50	218140101210008	Hồ Thị Thùy Dung	02/07/1996	Nữ	29A1 _ Giáo dục Mầm non	Khoa Giáo dục	
51	218140101210005	Lê Thị Thu Hà	20/12/1996	Nữ	29A1 _ Giáo dục Mầm non	Khoa Giáo dục	
52	218140101210004	Nguyễn Thị Ngọc Hà	15/10/1984	Nữ	29A1 _ Giáo dục Mầm non	Khoa Giáo dục	
53	218140101210009	Lê Thị Hóa	10/10/1981	Nữ	29A1 _ Giáo dục Mầm non	Khoa Giáo dục	Lớp trưởng
54	218140101210010	Bùi Thị Thanh Huyền	23/09/1984	Nữ	29A1 _ Giáo dục Mầm non	Khoa Giáo dục	Lớp phó
55	218140101210002	Phan Thị Bích Thảo	20/10/1974	Nữ	29A1 _ Giáo dục Mầm non	Khoa Giáo dục	
56	218140101210007	Trần Thị Cẩm Thơ	25/08/1977	Nữ	29A1 _ Giáo dục Mầm non	Khoa Giáo dục	Lớp phó

57	218140101210006	Nguyễn Thị Thúy	04/08/1984	Nữ	29A1_Giáo dục Mầm non	Khoa Giáo dục	
58	218140101210020	Ngô Thị Ngọc Chung	20/06/1983	Nữ	29A2_Giáo dục Mầm non	Khoa Giáo dục	
59	218140101210011	Nguyễn Thị Ngọc Duyên	24/10/1977	Nữ	29A2_Giáo dục Mầm non	Khoa Giáo dục	
60	218140101210012	Nguyễn Thị Huệ	24/03/1978	Nữ	29A2_Giáo dục Mầm non	Khoa Giáo dục	
61	218140101210015	Nguyễn Ngọc Thanh Hương	27/04/1985	Nữ	29A2_Giáo dục Mầm non	Khoa Giáo dục	
62	218140101210017	Nguyễn Thị Tuyết Ngân	29/05/1989	Nữ	29A2_Giáo dục Mầm non	Khoa Giáo dục	Lớp trưởng
63	218140101210013	Nguyễn Trần Thị Quỳnh Như	01/01/1988	Nữ	29A2_Giáo dục Mầm non	Khoa Giáo dục	
64	218140101210014	Phan Thanh Thủy	19/03/1988	Nữ	29A2_Giáo dục Mầm non	Khoa Giáo dục	Lớp phó
65	218140101210018	Đào Diễm Thúy	25/09/1995	Nữ	29A2_Giáo dục Mầm non	Khoa Giáo dục	
66	218140101210016	Nguyễn Thị Hải Yến	23/12/1989	Nữ	29A2_Giáo dục Mầm non	Khoa Giáo dục	Lớp phó
67	21814011410042	Nguyễn Thanh Bình	19/12/1975	Nam	29A1_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
68	21814011410035	Phùng Thị Kim Chinh	13/11/1978	Nữ	29A1_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
69	21814011410033	Đặng Anh Dũng	18/02/1980	Nam	29A1_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
70	21814011410041	Cao Xuân Hùng	12/08/1979	Nam	29A1_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
71	21814011410036	Lê Thúy Mai	05/07/1978	Nữ	29A1_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
72	21814011410034	Cao Thị Thu Minh	23/04/1979	Nữ	29A1_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
73	21814011410046	Nguyễn Đình Minh	26/09/1977	Nam	29A1_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
74	21814011410037	Nguyễn Thị Thanh Nga	12/08/1978	Nữ	29A1_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
75	21814011410038	Thái Thị Bích Ngọc	02/03/1978	Nữ	29A1_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
76	21814011410044	Lê Thị Phúc	08/10/1982	Nữ	29A1_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
77	21814011410031	Trần Văn Quảng	24/06/1972	Nam	29A1_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	Lớp trưởng
78	21814011410045	Lê Quốc Quân	13/08/1980	Nam	29A1_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
79	21814011410030	Trần Văn Quý	16/10/1979	Nam	29A1_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
80	21814011410029	Ngô Thị Tổ Tâm	01/02/1981	Nữ	29A1_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
81	21814011410047	Nguyễn Cảnh Thanh	03/09/1977	Nam	29A1_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
82	21814011410039	Nguyễn Thị Thúy	08/11/1975	Nữ	29A1_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
83	21814011410032	Trần Thị Thân Thương	19/05/1989	Nữ	29A1_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
84	21814011410040	Nguyễn Quang Tuấn	14/04/1977	Nam	29A1_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
85	21814011410043	Trần Anh Tuấn	15/07/1979	Nam	29A1_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	Lớp phó
86	21814011410049	Nguyễn Thị Vững	12/07/1974	Nữ	29A1_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
87	21814011410048	Cao Thị Hải Yến	03/08/1988	Nữ	29A1_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	

88	21814011410059	Phạm Đỗ Bắc	24/12/1976	Nam	29A8_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	Lớp phó
89	21814011410054	Phạm Đình Cương	23/02/1970	Nam	29A8_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	Lớp trưởng
90	21814011410060	Phạm Thị Dung	08/09/1977	Nữ	29A8_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
91	21814011410061	Nguyễn Văn Hải	20/05/1983	Nam	29A8_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
92	21814011410055	Lê Thị Hồng	10/11/1979	Nữ	29A8_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
93	21814011410056	Nguyễn Mạnh Hồng	20/11/1976	Nam	29A8_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
94	21814011410057	Nguyễn Thị Kim Huế	15/06/1975	Nữ	29A8_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	Lớp phó
95	21814011410052	Nguyễn Thế Hưng	10/09/1977	Nam	29A8_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
96	21814011410058	Nguyễn Văn Khải	23/07/1978	Nam	29A8_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
97	21814011410050	Trần Thị Khánh Nhi	18/08/1996	Nữ	29A8_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
98	21814011410053	Nguyễn Thị Hồng Phương	04/07/1978	Nữ	29A8_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
99	21814011410064	Phạm Thị Thanh Thanh	15/02/1978	Nữ	29A8_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
100	21814011410063	Phạm Thị Thường	21/08/1974	Nữ	29A8_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
101	21814011410051	Lê Thị Mỹ Vân	04/02/1996	Nữ	29A8_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
102	21814011410062	Hoàng Thị Yến	02/10/1981	Nữ	29A8_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
103	21814011410081	Nguyễn Ngọc Cường	05/08/1990	Nam	29A10_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
104	21814011410089	Nguyễn Văn Duyên	02/11/1982	Nam	29A10_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	Lớp trưởng
105	21814011410082	Trần Văn Đồng	03/08/1987	Nam	29A10_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
106	21814011410083	Hoàng Thị Trà Giang	22/09/1977	Nữ	29A10_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
107	21814011410065	Hồ Thị Ngọc Hà	09/05/1988	Nữ	29A10_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
108	21814011410078	Lê Thị Hồng Hạnh	30/05/1981	Nữ	29A10_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
109	21814011410092	Phạm Thị Hằng	05/06/1978	Nữ	29A10_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
110	21814011410070	Nguyễn Khánh Hòa	14/10/1990	Nữ	29A10_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
111	21814011410071	Nguyễn Công Hoàng	03/04/1985	Nam	29A10_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
112	21814011410072	Đoàn Thị Minh Huế	16/05/1980	Nữ	29A10_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
113	21814011410075	Nguyễn Việt Hùng	24/06/1983	Nam	29A10_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	Lớp phó
114	21814011410084	Nguyễn Công Huy	04/01/1983	Nam	29A10_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
115	21814011410074	Tăng Thị Lan	15/06/1983	Nữ	29A10_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
116	21814011410079	Nguyễn Hoàng Lâm	31/07/1994	Nam	29A10_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
117	21814011410067	Dương Văn Linh	20/12/1987	Nam	29A10_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
118	21814011410080	Phan Mỹ Linh	10/08/1981	Nữ	29A10_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	

119	21814011410069	Nguyễn Thị Quỳnh Lộc	02/05/1982	Nữ	29A10_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
120	21814011410091	Dương Thị Kim Lưỡng	18/08/1990	Nữ	29A10_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
121	21814011410090	Nguyễn Thị Mai	17/04/1985	Nữ	29A10_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	Lớp phó
122	21814011410076	Nguyễn Thế Mạnh	19/06/1984	Nam	29A10_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
123	21814011410163	Lê Thị Nga	17/09/1973	Nữ	29A10_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
124	21814011410077	Nguyễn Túy Phượng	02/11/1985	Nữ	29A10_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
125	21814011410085	Nguyễn Văn Thành	09/03/1986	Nam	29A10_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
126	21814011410066	Hoàng Thị Phương Thảo	20/04/1977	Nữ	29A10_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
127	21814011410086	Trương Thị Thanh Thảo	02/01/1987	Nữ	29A10_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
128	21814011410087	Nguyễn Ngọc Toàn	07/07/1981	Nam	29A10_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
129	21814011410088	Quách Vũ Huyền Trang	25/12/1983	Nữ	29A10_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
130	21814011410073	Trần Mạnh Tường	18/11/1977	Nam	29A10_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
131	21814011410068	Vũ Thị Xuyên	19/05/1971	Nữ	29A10_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
132	21814011410112	Nguyễn Văn An	07/05/1977	Nam	29A9_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
133	21814011410102	Nguyễn Thị Thanh Bình	02/01/1993	Nữ	29A9_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
134	21814011410107	Phan Thị Cảnh	09/04/1975	Nữ	29A9_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
135	21814011410103	Trần Xuân Chiến	06/01/1977	Nam	29A9_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
136	21814011410110	Nguyễn Sinh Công	10/03/1980	Nam	29A9_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
137	21814011410098	Nguyễn Thái Dương	02/05/1975	Nam	29A9_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
138	21814011410105	Nguyễn Thị Hạnh	26/09/1971	Nữ	29A9_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
139	21814011410094	Cần Thị Hằng	05/11/1976	Nữ	29A9_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
140	21814011410104	Hoàng Thị Thu Hằng	27/05/1974	Nữ	29A9_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
141	21814011410106	Trần Quốc Hoàn	21/08/1976	Nam	29A9_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
142	21814011410111	Phạm Thị Thanh Hương	01/09/1973	Nữ	29A9_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	Lớp trưởng
143	21814011410109	Phan Thị Hường	26/09/1974	Nữ	29A9_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
144	21814011410095	Hồ Văn Khoa	08/03/1979	Nam	29A9_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
145	21814011410099	Nguyễn Tiến Lâm		Nam	29A9_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
146	21814011410096	Nguyễn Ngọc Nam	04/08/1980	Nam	29A9_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
147	21814011410100	Nguyễn Ngọc Nam	09/08/1976	Nam	29A9_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	Lớp phó
148	21814011410108	Thái Hoàng Kim Phụng	29/11/1993	Nữ	29A9_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
149	21814011410101	Nguyễn Văn Thường	20/12/1975	Nam	29A9_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	Lớp phó

150	21814011410097	Nguyễn Hữu Trạch	13/07/1977	Nam	29A9_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
151	21814011410093	Nguyễn Quốc Trụ	01/12/1973	Nam	29A9_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
152	21814011410121	Nguyễn Thị Tú Anh	25/05/1976	Nữ	29A11_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
153	21814011410114	Phạm Thị Thanh Diệu	01/12/1974	Nữ	29A11_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	Lớp phó
154	21814011410116	Nguyễn Thị Hiền	19/04/1977	Nữ	29A11_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
155	21814011410117	Nguyễn Thị Cẩm Hồng	04/01/1984	Nữ	29A11_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
156	21814011410118	Nguyễn Thị Hồng Lan	14/07/1980	Nữ	29A11_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
157	21814011410122	Phạm Thị Hồng Lệ	01/03/1980	Nữ	29A11_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
158	21814011410120	Nguyễn Thị Liên	15/10/1974	Nữ	29A11_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
159	21814011410115	Đào Minh Ngọc	27/06/1976	Nam	29A11_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	Lớp trưởng
160	21814011410113	Tăng Nhật Tuấn	11/04/1986	Nam	29A11_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	Lớp phó
161	21814011410119	Đinh Thúy Vân	02/11/1986	Nữ	29A11_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
162	21814011410129	Võ Thị Ngọc Ánh	08/03/1970	Nữ	29A5_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
163	21814011410128	Trần Quốc Bảo	07/11/1995	Nam	29A5_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
164	21814011410133	Tô Thị Dù	18/10/1975	Nữ	29A5_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
165	21814011410130	Nguyễn Thị Thanh Huyền	02/02/1980	Nữ	29A5_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	Lớp phó
166	21814011410127	Trịnh Quốc Khánh	05/01/1976	Nam	29A5_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	Lớp trưởng
167	21814011410132	Nguyễn Ngọc Lượng	15/06/1990	Nam	29A5_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
168	21814011410131	Võ Thị Nhớ	28/09/1996	Nữ	29A5_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
169	21814011410164	Nguyễn Thị Trúc Giang	01/05/1983	Nữ	29A5_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
170	21814011410123	Lê Thị Hoàng Oanh	05/01/1973	Nữ	29A5_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
171	21814011410124	Đoàn Thanh Phong	02/09/1992	Nam	29A5_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
172	21814011410134	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	08/07/1995	Nữ	29A5_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
173	21814011410125	Mai Thị Kim Vân	26/05/1968	Nữ	29A5_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
174	21814011410138	Trần Kim Gia Bách	01/07/1989	Nữ	29A6_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	Lớp phó
175	21814011410137	Trần Ngọc Hà	12/02/1983	Nữ	29A6_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
176	21814011410141	Nguyễn Thị Thanh Hoàng	17/10/1978	Nữ	29A6_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
177	21814011410139	Trần Lưu Ngọc Thu Huyền	13/04/1987	Nữ	29A6_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	Lớp phó
178	21814011410136	Võ Minh Luân	22/10/1989	Nam	29A6_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	Lớp trưởng
179	21814011410140	Đỗ Thị Tuyết Nga	02/03/1976	Nữ	29A6_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
180	21814011410135	Trần Thị Thùy Trang	25/09/1973	Nữ	29A6_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	

181	21814011410144	Trần Hồng Anh	10/11/1980	Nam	29A2_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
182	21814011410155	Nguyễn Văn Dũng	06/03/1975	Nam	29A2_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
183	21814011410157	Nguyễn Sỹ Định	27/09/1980	Nam	29A2_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
184	21814011410145	Nguyễn Văn Đông	02/02/1978	Nam	29A2_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
185	21814011410159	Hồ Thị Hằng	18/07/1987	Nữ	29A2_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
186	21814011410146	Hoàng Thị Thu Hiền	16/05/1975	Nữ	29A2_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	Lớp phó
187	21814011410149	Hồ Sỹ Hộ	25/04/1975	Nam	29A2_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
188	21814011410158	Bùi Thị Hoi	08/08/1983	Nữ	29A2_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
189	21814011410143	Kiều Thị Bích Hợp	06/10/1975	Nữ	29A2_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
190	21814011410160	Trần Văn Huyền	22/10/1977	Nam	29A2_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
191	21814011410142	Nguyễn Thị Liêu	14/07/1984	Nữ	29A2_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
192	21814011410162	Vũ Hồng Long	02/03/1976	Nam	29A2_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
193	21814011410161	Nguyễn Thị Minh	05/08/1974	Nữ	29A2_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
194	21814011410150	Nguyễn Trọng Quyết	11/11/1980	Nam	29A2_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
195	21814011410147	Nguyễn Ngọc Thiện	26/12/1977	Nam	29A2_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	Lớp trưởng
196	21814011410154	Ngô Quang Thùy	10/01/1977	Nam	29A2_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
197	21814011410152	Vũ Thị Thanh Thùy	06/02/1983	Nữ	29A2_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
198	21814011410151	Hồ Thị Hồng Thương	31/03/1984	Nữ	29A2_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
199	21814011410153	Hồ Đình Trung	27/09/1978	Nam	29A2_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	Lớp phó
200	21814011410148	Phạm Thế Tường	14/09/1979	Nam	29A2_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
201	21814011410156	Trương Thị Tý	07/05/1972	Nữ	29A2_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
202	21814011410173	Võ thị Hữu Hạnh	31/05/1986	Nữ	29A7_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
203	21814011410166	Nguyễn Thị Thúy Hằng	10/05/1989	Nữ	29A7_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
204	21814011410172	Lê Thị Ngọc Huệ	01/06/1978	Nữ	29A7_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
205	21814011410165	Lã Thu Huyền	10/10/1990	Nữ	29A7_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
206	21814011410167	Trịnh Thị Phương	22/02/1992	Nữ	29A7_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
207	21814011410174	Nguyễn Đỗ Quyên	03/09/1985	Nữ	29A7_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	Lớp phó
208	21814011410170	Nguyễn Thị Thu Thanh	08/01/1995	Nữ	29A7_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
209	21814011410171	Mai Thị Thu	05/05/1969	Nữ	29A7_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
210	21814011410169	Thiều Thương Thương	02/04/1990	Nữ	29A7_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	Lớp trưởng
211	21814011410187	Nguyễn Đăng Bình	20/09/1979	Nam	29A4_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	Lớp trưởng

212	21814011410176	Đặng Trọng Chiến	17/06/1979	Nam	29A4_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
213	21814011410184	Trần Trung Diện	11/06/1981	Nam	29A4_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
214	21814011410181	Lưu Thị Dung	21/02/1981	Nữ	29A4_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	Lớp phó
215	21814011410182	Nguyễn Việt Đối	15/09/1981	Nam	29A4_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
216	21814011410183	Nguyễn Hữu Đức	20/11/1977	Nam	29A4_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
217	21814011410185	Đàm Thị Hòe	30/06/1981	Nữ	29A4_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
218	21814011410175	Nguyễn Cảnh Luyện	03/05/1975	Nam	29A4_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
219	21814011410177	Phan Huy Nghĩa	01/03/1980	Nam	29A4_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
220	21814011410186	Đồng Văn Nguyên	25/10/1980	Nam	29A4_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
221	21814011410180	Ngô Thị Nhung	11/02/1981	Nữ	29A4_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
222	21814011410178	Phan Văn Quảng	22/10/1982	Nam	29A4_Quản lý Giáo dục	Khoa Giáo dục	
223	21814010110007	Bùi Tuấn Anh	23/01/1981	Nam	29A_Giáo dục thể chất	Khoa Giáo dục Thể chất	
224	21814010110008	Nguyễn Văn Giang	20/10/1979	Nam	29A_Giáo dục thể chất	Khoa Giáo dục Thể chất	
225	21814010110005	Hà Văn Hương	28/09/1982	Nam	29A_Giáo dục thể chất	Khoa Giáo dục Thể chất	
226	21814010110006	Mai Huy Nguyên	14/07/1982	Nam	29A_Giáo dục thể chất	Khoa Giáo dục Thể chất	
227	21814010110004	Lê Thị Nhung	27/04/1997	Nữ	29A_Giáo dục thể chất	Khoa Giáo dục Thể chất	
228	21814010110001	Nguyễn Sỹ Trung	31/05/1976	Nam	29A_Giáo dục thể chất	Khoa Giáo dục Thể chất	
229	21814010110002	Trần Quang Phát	27/09/1976	Nam	29A_Giáo dục thể chất	Khoa Giáo dục Thể chất	
230	21831010210003	Phan Thị An	28/06/1983	Nữ	29A_Kinh tế chính trị	Khoa Kinh Tế	
231	21831010210002	Phan Thị Huệ	23/11/1996	Nữ	29A_Kinh tế chính trị	Khoa Kinh Tế	
232	21831010210004	Phan Thị Nguyệt	24/01/1985	Nữ	29A_Kinh tế chính trị	Khoa Kinh Tế	
233	21831010210005	Phạm Thị Hồng Nhung	11/04/1998	Nữ	29A_Kinh tế chính trị	Khoa Kinh Tế	
234	21831010210006	Đặng Thị Quỳnh Như	24/05/1994	Nữ	29A_Kinh tế chính trị	Khoa Kinh Tế	
235	21831010210001	Nguyễn Thanh Thanh	07/08/1990	Nữ	29A_Kinh tế chính trị	Khoa Kinh Tế	
236	21834041010001	Hồ Thị Mai Anh	01/10/1991	Nữ	29A1_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
237	21834041010003	Nguyễn Tuấn Anh	20/07/1991	Nam	29A1_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
238	21834041010004	Trần Tú Anh	11/09/1969	Nam	29A1_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
239	21834041010028	Trần Thảo Chi	25/11/1992	Nữ	29A1_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
240	21834041010014	Vì Văn Cường	08/07/1991	Nam	29A1_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
241	21834041010015	Nguyễn Duy Danh	14/01/1986	Nam	29A1_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
242	21834041010007	Lê Huỳnh Đức	28/11/1995	Nam	29A1_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	

243	21834041010029	Nguyễn Trọng Đức	16/09/1985	Nam	29A1_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
244	21834041010005	Lê Thị Hà	22/08/1993	Nữ	29A1_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
245	21834041010033	Trần Thị Thu Hiền	26/08/1998	Nữ	29A1_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
246	21834041010008	Nguyễn Khánh Hiệp	27/02/1997	Nam	29A1_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
247	21834041010030	Phan Doãn Hiệp	07/11/1991	Nam	29A1_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
248	21834041010020	Nguyễn Đình Hiếu	08/11/1991	Nam	29A1_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
249	21834041010006	Trần Thị Thanh Hoà	03/04/1979	Nữ	29A1_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
250	21834041010021	Hà Huy Hùng	16/04/1981	Nam	29A1_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
251	21834041010009	Trần Nam Hùng	12/07/1987	Nam	29A1_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
252	21834041010022	Lê Thùy Linh	25/08/1998	Nữ	29A1_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
253	21834041010034	Nguyễn Quang Linh	23/08/1977	Nam	29A1_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
254	21834041010026	Nguyễn Thị Thùy Linh	18/03/1995	Nữ	29A1_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
255	21834041010032	Nguyễn Thị Yến Linh	30/12/1980	Nữ	29A1_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
256	21834041010023	Nguyễn Hồng Long	06/10/1987	Nam	29A1_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
257	21834041010018	Bùi Đình Luyện	26/11/1982	Nam	29A1_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
258	21834041010027	Đậu Thị Quỳnh Mai	08/05/1998	Nữ	29A1_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
259	21834041010002	Hoàng Minh	21/09/1995	Nam	29A1_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
260	21834041010012	Ngô Thanh Nam	10/07/1992	Nam	29A1_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
261	21834041010010	Lê Văn Ngọc	03/02/1977	Nam	29A1_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
262	21834041010024	Hoàng Sơn	19/05/1995	Nam	29A1_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
263	21834041010025	Phạm Văn Thành	19/06/1995	Nam	29A1_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
264	21834041010011	Nguyễn Thị Thảo	19/05/1975	Nữ	29A1_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
265	21834041010031	Phan Thị Thanh Thúy	16/10/1991	Nữ	29A1_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
266	21834041010013	Trịnh Thị Quỳnh Thương	13/05/1994	Nữ	29A1_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
267	21834041010019	Lương Mạnh Thường	06/07/1994	Nam	29A1_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
268	21834041010016	Phan Thị Thùy Trang	08/08/1997	Nữ	29A1_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
269	21834041010017	Nguyễn Đình Trung	28/02/1990	Nam	29A1_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
270	21834041010035	Bùi Nguyễn Thế Bảo	28/09/1992	Nam	29A2_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	Sinh hoạt cùng lớp CH28_Quản lý kinh tế (Lớp B)
271	21834041010036	Nguyễn Văn Dũng	05/05/1973	Nam	29A3_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	

272	21834041010040	Phạm Thị Thu Hương	20/06/1990	Nữ	29A3_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
273	21834041010042	Phan Ngọc Thùy Linh	24/10/1989	Nữ	29A3_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
274	21834041010043	Trương Quang Ngọc	01/03/1996	Nam	29A3_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
275	21834041010044	Phan Thanh Phương	24/12/1978	Nam	29A3_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
276	21834041010045	Nguyễn Trung Thành	11/08/1983	Nam	29A3_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
277	21834041010038	Nguyễn Văn Thắng	10/04/1978	Nam	29A3_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
278	21834041010039	Trương Tư Thoan	06/10/1976	Nam	29A3_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
279	21834041010037	Nguyễn Văn Thuần	14/09/1981	Nam	29A3_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
280	21834041010041	Phan Xuân Tuyên	21/03/1971	Nam	29A3_Quản lý kinh tế	Khoa Kinh Tế	
281	21834010110004	Nguyễn Thế Anh	16/10/1983	Nam	29A1_Quản trị kinh doanh	Khoa Kinh Tế	
282	21834010110013	Nguyễn Văn Hồng Anh	30/03/1994	Nam	29A1_Quản trị kinh doanh	Khoa Kinh Tế	
283	21834010110007	Nguyễn Siêu Cường	01/04/1988	Nam	29A1_Quản trị kinh doanh	Khoa Kinh Tế	
284	21834010110003	Võ Tá Dũng	22/12/1997	Nam	29A1_Quản trị kinh doanh	Khoa Kinh Tế	
285	21834010110005	Văn Thái Dương	09/02/1990	Nam	29A1_Quản trị kinh doanh	Khoa Kinh Tế	
286	21834010110009	Nguyễn Duy Khánh	03/12/1991	Nam	29A1_Quản trị kinh doanh	Khoa Kinh Tế	
287	21834010110015	Hồ Bá Linh	23/04/1991	Nam	29A1_Quản trị kinh doanh	Khoa Kinh Tế	
288	21834010110014	Trần Công Minh	26/01/1998	Nam	29A1_Quản trị kinh doanh	Khoa Kinh Tế	
289	21834010110010	Lê Thị Thanh Nguyệt	21/07/1988	Nữ	29A1_Quản trị kinh doanh	Khoa Kinh Tế	
290	21834010110008	Nguyễn Cương Quyết	23/02/1995	Nam	29A1_Quản trị kinh doanh	Khoa Kinh Tế	
291	21834010110001	Trần Cương Quyết	05/06/1980	Nam	29A1_Quản trị kinh doanh	Khoa Kinh Tế	
292	21834010110011	Trần Danh Thành	06/02/1993	Nam	29A1_Quản trị kinh doanh	Khoa Kinh Tế	
293	21834010110006	Phạm Linh Thảo	17/10/1997	Nữ	29A1_Quản trị kinh doanh	Khoa Kinh Tế	
294	21834010110002	Ngụy Anh Tuấn	03/07/1996	Nam	29A1_Quản trị kinh doanh	Khoa Kinh Tế	
295	21834010110012	Phan Anh Xuân	21/11/1977	Nam	29A1_Quản trị kinh doanh	Khoa Kinh Tế	
296	21834010110034	Nguyễn Thành Chung	31/10/1989	Nam	29A2_Quản trị kinh doanh	Khoa Kinh Tế	
297	21834010110022	Hồ Việt Dũng	14/12/1992	Nam	29A2_Quản trị kinh doanh	Khoa Kinh Tế	
298	21834010110021	Đậu Minh Đức	24/09/1985	Nam	29A2_Quản trị kinh doanh	Khoa Kinh Tế	
299	21834010110029	Nguyễn Thị Song Hồng	14/08/1990	Nữ	29A2_Quản trị kinh doanh	Khoa Kinh Tế	
300	21834010110033	Lê Thị Ngọc Huyền	29/06/1991	Nữ	29A2_Quản trị kinh doanh	Khoa Kinh Tế	
301	21834010110026	Bùi Thị Thuỳ Linh	16/03/1989	Nữ	29A2_Quản trị kinh doanh	Khoa Kinh Tế	
302	21834010110030	Ngô Viết Cẩm Ly	10/06/1992	Nam	29A2_Quản trị kinh doanh	Khoa Kinh Tế	

303	21834010110017	Phạm Văn Minh	17/12/1988	Nam	29A2_Quản trị kinh doanh	Khoa Kinh Tế	
304	21834010110024	Đoàn Hoài Nam	05/12/1996	Nam	29A2_Quản trị kinh doanh	Khoa Kinh Tế	
305	21834010110031	Lê Phúc Nghĩa	13/07/1977	Nam	29A2_Quản trị kinh doanh	Khoa Kinh Tế	
306	21834010110018	Võ Thị Thu Nguyệt	23/08/1988	Nữ	29A2_Quản trị kinh doanh	Khoa Kinh Tế	
307	21834010110019	Lê Quang Sửu	15/08/1985	Nam	29A2_Quản trị kinh doanh	Khoa Kinh Tế	
308	21834010110023	Đinh Văn Thanh	20/10/1984	Nam	29A2_Quản trị kinh doanh	Khoa Kinh Tế	
309	21834010110025	Lê Phương Thanh	18/10/1989	Nữ	29A2_Quản trị kinh doanh	Khoa Kinh Tế	
310	21834010110027	Nguyễn Thanh Thủy	05/01/1991	Nữ	29A2_Quản trị kinh doanh	Khoa Kinh Tế	
311	21834010110032	Hoàng Thu Trang	09/10/1992	Nữ	29A2_Quản trị kinh doanh	Khoa Kinh Tế	
312	21834010110020	Nguyễn Thành Văn	30/05/1983	Nam	29A2_Quản trị kinh doanh	Khoa Kinh Tế	
313	21834010110028	Trần Thanh Vân	08/08/1992	Nam	29A2_Quản trị kinh doanh	Khoa Kinh Tế	
314	21838010610049	Nguyễn Viết Hoàng Anh	08/09/1990	Nam	29A1_LL và LSNN và Pháp luật	Khoa Luật	
315	21838010610050	Hoàng Văn Hà	05/10/1982	Nam	29A1_LL và LSNN và Pháp luật	Khoa Luật	
316	21838010610045	Văn Thị Hà	25/02/1996	Nữ	29A1_LL và LSNN và Pháp luật	Khoa Luật	
317	21838010610051	Trần Viết Hải	16/09/1981	Nam	29A1_LL và LSNN và Pháp luật	Khoa Luật	Lớp phó
318	21838010610046	Nguyễn Hồ Hòa	12/02/1985	Nam	29A1_LL và LSNN và Pháp luật	Khoa Luật	
319	21838010610053	Nguyễn Thị Hồng Huế	01/06/1986	Nữ	29A1_LL và LSNN và Pháp luật	Khoa Luật	
320	21838010610040	Lê Thị Huệ	26/03/1998	Nữ	29A1_LL và LSNN và Pháp luật	Khoa Luật	
321	21838010610041	Hà Thị Thanh Hương	06/12/1981	Nữ	29A1_LL và LSNN và Pháp luật	Khoa Luật	Lớp phó
322	21838010610042	Dương Thái Kiệt	08/11/1996	Nam	29A1_LL và LSNN và Pháp luật	Khoa Luật	
323	21838010610047	Nguyễn Thị Ngọc Linh	10/01/1997	Nữ	29A1_LL và LSNN và Pháp luật	Khoa Luật	
324	21838010610033	Phạm Thị Diệu Linh	09/11/1998	Nữ	29A1_LL và LSNN và Pháp luật	Khoa Luật	
325	21838010610057	Phan Đình Linh	21/05/1998	Nam	29A1_LL và LSNN và Pháp luật	Khoa Luật	
326	21838010610035	Hoàng Thị Mai	21/12/1997	Nữ	29A1_LL và LSNN và Pháp luật	Khoa Luật	
327	21838010610043	Trần Thị Vân Nga	21/12/1990	Nữ	29A1_LL và LSNN và Pháp luật	Khoa Luật	
328	21838010610054	Bùi Văn Ngọc	09/01/1980	Nam	29A1_LL và LSNN và Pháp luật	Khoa Luật	
329	21838010610055	Nguyễn Tiến Phong	05/06/1987	Nam	29A1_LL và LSNN và Pháp luật	Khoa Luật	
330	21838010610048	Trần Hưng Phúc	19/01/1997	Nam	29A1_LL và LSNN và Pháp luật	Khoa Luật	
331	21838010610052	Nguyễn Bích Phượng	20/03/1991	Nữ	29A1_LL và LSNN và Pháp luật	Khoa Luật	
332	21838010610044	Nguyễn Hồng Sơn	02/02/1995	Nam	29A1_LL và LSNN và Pháp luật	Khoa Luật	
333	21838010610036	Phan Trung Sơn	28/10/1998	Nam	29A1_LL và LSNN và Pháp luật	Khoa Luật	

334	21838010610037	Nguyễn Thị Thu Thủy	28/08/1990	Nữ	29A1_LL và LSNN và Pháp luật	Khoa Luật	
335	21838010610038	Nguyễn Hà Trang	22/08/1997	Nữ	29A1_LL và LSNN và Pháp luật	Khoa Luật	
336	21838010610056	Lê Anh Tuấn	26/09/1981	Nam	29A1_LL và LSNN và Pháp luật	Khoa Luật	
337	21838010610034	Trần Ngọc Tuấn	19/01/1978	Nam	29A1_LL và LSNN và Pháp luật	Khoa Luật	Lớp trưởng
338	21838010610039	Lương Thị Vinh	02/09/1977	Nữ	29A1_LL và LSNN và Pháp luật	Khoa Luật	
339	21838010610059	Nguyễn Thành Pháp	29/01/1992	Nam	29A2_LL và LSNN và Pháp luật	Khoa Luật	Sinh hoạt cùng lớp CH28_Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật (Lớp C)
340	21838010610060	Lê Thành Phương	30/04/1980	Nam	29A2_LL và LSNN và Pháp luật	Khoa Luật	
341	21838010610058	Đặng Thị Phương Thảo	07/05/1996	Nữ	29A2_LL và LSNN và Pháp luật	Khoa Luật	
342	218140111810002	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	08/03/1987	Nữ	29A_LL và PPDH bộ môn Tiếng Anh	Khoa Sư phạm Ngoại Ngữ	
343	218140111810001	Chu Thị Bình	26/03/1981	Nữ	29A_LL và PPDH bộ môn Tiếng Anh	Khoa Sư phạm Ngoại Ngữ	
344	218140111810003	Đặng Thị Thu Cúc	12/09/1981	Nữ	29A_LL và PPDH bộ môn Tiếng Anh	Khoa Sư phạm Ngoại Ngữ	
345	218140111810005	Nguyễn Văn Hường	02/05/1997	Nam	29A_LL và PPDH bộ môn Tiếng Anh	Khoa Sư phạm Ngoại Ngữ	Lớp trưởng
346	218140111810004	Nguyễn Thị Ngọc	15/06/1986	Nữ	29A_LL và PPDH bộ môn Tiếng Anh	Khoa Sư phạm Ngoại Ngữ	
347	218140111810007	Phan Thị Thương	06/10/1983	Nữ	29A_LL và PPDH bộ môn Tiếng Anh	Khoa Sư phạm Ngoại Ngữ	
348	218140111810006	Nguyễn Hà Trang	06/02/1998	Nữ	29A_LL và PPDH bộ môn Tiếng Anh	Khoa Sư phạm Ngoại Ngữ	
349	21858020110003	Trương Văn Bé	05/12/1983	Nam	29A1_Kỹ thuật xây dựng	Khoa Xây dựng	
350	21858020110004	Võ Tá Quảng	25/07/1997	Nam	29A1_Kỹ thuật xây dựng	Khoa Xây dựng	
351	21858020110001	Phạm Hồng Thắng	13/03/1984	Nam	29A1_Kỹ thuật xây dựng	Khoa Xây dựng	
352	21858020110002	Đặng Thái Bình	12/3/1988	Nam	29A1_Kỹ thuật xây dựng	Khoa Xây dựng	
353	21858020110015	Nguyễn Ngọc Hải	18/07/1979	Nam	29A2_Kỹ thuật xây dựng	Khoa Xây dựng	
354	21858020110016	Lê Quang Huân	20/07/1977	Nam	29A2_Kỹ thuật xây dựng	Khoa Xây dựng	
355	21858020110006	Nguyễn Thanh Kha	18/06/1987	Nam	29A2_Kỹ thuật xây dựng	Khoa Xây dựng	
356	21858020110011	Nguyễn Trí Khanh	16/09/1995	Nam	29A2_Kỹ thuật xây dựng	Khoa Xây dựng	
357	21858020110020	Nguyễn Văn Chế Linh	30/10/1981	Nam	29A2_Kỹ thuật xây dựng	Khoa Xây dựng	
358	21858020110017	Nguyễn Phước Năng	11/10/1978	Nam	29A2_Kỹ thuật xây dựng	Khoa Xây dựng	
359	21858020110023	Đặng Hiếu Nghĩa	13/06/1981	Nam	29A2_Kỹ thuật xây dựng	Khoa Xây dựng	
360	21858020110012	Nguyễn Văn Nhi	16/04/1987	Nam	29A2_Kỹ thuật xây dựng	Khoa Xây dựng	
361	21858020110021	Nguyễn Văn Nhiệm	16/02/1983	Nam	29A2_Kỹ thuật xây dựng	Khoa Xây dựng	
362	21858020110018	Trương Thị Kim Phượng	23/09/1979	Nữ	29A2_Kỹ thuật xây dựng	Khoa Xây dựng	
363	21858020110013	Nguyễn Thanh Quốc	19/08/1996	Nam	29A2_Kỹ thuật xây dựng	Khoa Xây dựng	
364	21858020110024	Trần Thị Kim Quyên	20/07/1987	Nữ	29A2_Kỹ thuật xây dựng	Khoa Xây dựng	



365	21858020110007	Nguyễn Duy Thanh	13/10/1987	Nam	29A2_Kỹ thuật xây dựng	Khoa Xây dựng	
366	21858020110008	Nguyễn Minh Trung	27/04/1987	Nam	29A2_Kỹ thuật xây dựng	Khoa Xây dựng	
367	21858020110022	Đoàn Ngọc Minh Tuyền	17/04/1990	Nữ	29A2_Kỹ thuật xây dựng	Khoa Xây dựng	
368	21858020110014	Nguyễn Văn Út	09/04/1977	Nam	29A2_Kỹ thuật xây dựng	Khoa Xây dựng	
369	21858020110009	Lê Xuân Vinh	01/12/1970	Nam	29A2_Kỹ thuật xây dựng	Khoa Xây dựng	
370	21858020110019	Trương Công Vinh	06/08/1979	Nam	29A2_Kỹ thuật xây dựng	Khoa Xây dựng	
371	21858020110010	Ngô Quốc Vũ	12/11/1992	Nam	29A2_Kỹ thuật xây dựng	Khoa Xây dựng	
372	21831020110009	Đoàn Thị Thủy Chung	10/09/1974	Nữ	29A1_Chính trị học	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	Sinh hoạt cùng lớp CH28_Chính trị học (Lớp A)
373	21831020110010	Phùng Ngọc Ân	05/11/1985	Nữ	29A2_Chính trị học	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	Sinh hoạt cùng lớp CH28_Chính trị học (Lớp B)
374	21848020110003	Nguyễn Đăng Đồng	08/07/1991	Nam	29A_Công nghệ Thông tin	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	Sinh hoạt cùng lớp CH28_Công nghệ thông tin
375	21848020110001	Võ Hồng Lực	23/01/1997	Nam	29A_Công nghệ Thông tin	Viện Kỹ thuật và Công nghệ	
376	21862011010002	Ngô Trung Thành	24/07/1986	Nam	29A_Khoa học cây trồng	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	Sinh hoạt cùng lớp CH28_Khoa học cây trồng
377	21862011010003	Nguyễn Huy Thành	27/04/1989	Nam	29A_Khoa học cây trồng	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	
378	21862011010001	Phạm Xuân Trung	27/07/1983	Nam	29A_Khoa học cây trồng	Viện Nông nghiệp và Tài nguyên	
379	21846010410002	Nguyễn Thị Bình	31/08/1988	Nữ	29A_Đại số lý thuyết số	Viện Sư phạm Tự nhiên	Sinh hoạt cùng lớp CH28_Đại số lý thuyết số (Lớp A)
380	21846010410003	Nguyễn Quốc Tảng	04/04/1983	Nam	29A_Đại số lý thuyết số	Viện Sư phạm Tự nhiên	
381	218140111110009	Phạm Thị Bình An	26/07/1986	Nữ	29A_LL và PPDH bộ môn Toán	Viện Sư phạm Tự nhiên	
382	218140111110010	Nguyễn Hải Anh	01/01/1997	Nữ	29A_LL và PPDH bộ môn Toán	Viện Sư phạm Tự nhiên	
383	218140111110013	Ngô Thị Thanh Bình	12/09/1980	Nữ	29A_LL và PPDH bộ môn Toán	Viện Sư phạm Tự nhiên	
384	218140111110002	Trần Quang Đạt	27/01/1987	Nam	29A_LL và PPDH bộ môn Toán	Viện Sư phạm Tự nhiên	
385	218140111110011	Nguyễn Văn Tiên Hoàng	29/05/1991	Nam	29A_LL và PPDH bộ môn Toán	Viện Sư phạm Tự nhiên	
386	218140111110014	Lê Trọng Hùng	10/07/1998	Nam	29A_LL và PPDH bộ môn Toán	Viện Sư phạm Tự nhiên	
387	218140111110017	Trịnh Bá Huyền	15/08/1979	Nữ	29A_LL và PPDH bộ môn Toán	Viện Sư phạm Tự nhiên	
388	218140111110007	Nguyễn Thị Lụa	01/09/1981	Nữ	29A_LL và PPDH bộ môn Toán	Viện Sư phạm Tự nhiên	
389	218140111110015	Ngô Thị Hồng Ly	20/02/1998	Nữ	29A_LL và PPDH bộ môn Toán	Viện Sư phạm Tự nhiên	
390	218140111110012	Nguyễn Thị Hằng Nga	14/09/1981	Nữ	29A_LL và PPDH bộ môn Toán	Viện Sư phạm Tự nhiên	

391	218140111110004	Lê Thị Thu	20/05/1997	Nữ	29A_LL và PPDH bộ môn Toán	Viện Sư phạm Tự nhiên	
392	218140111110006	Lê Thị Bích Thủy	12/07/1980	Nữ	29A_LL và PPDH bộ môn Toán	Viện Sư phạm Tự nhiên	
393	218140111110005	Ngô Thị Thủy	10/05/1998	Nữ	29A_LL và PPDH bộ môn Toán	Viện Sư phạm Tự nhiên	
394	218140111110008	Phan Thị Ngọc Trâm	09/10/1997	Nữ	29A_LL và PPDH bộ môn Toán	Viện Sư phạm Tự nhiên	
395	218140111110003	Trịnh Thị Tuyết	18/09/1979	Nữ	29A_LL và PPDH bộ môn Toán	Viện Sư phạm Tự nhiên	
396	218140111110001	Võ Thị Tuyết	09/09/1981	Nữ	29A_LL và PPDH bộ môn Toán	Viện Sư phạm Tự nhiên	
397	218140111110016	Nguyễn Thị Xoan	05/07/1987	Nữ	29A_LL và PPDH bộ môn Toán	Viện Sư phạm Tự nhiên	
398	218140111310002	Nguyễn Chính Bình	02/09/1983	Nam	29A1_LL và PPDH bộ môn Hóa	Viện Sư phạm Tự nhiên	Sinh hoạt cùng lớp CH28_Lý luận và PPDH bộ môn Hóa học (Lớp A)
399	218140111310001	Nguyễn Thị Thúy Nga	01/09/1997	Nam	29A1_LL và PPDH bộ môn Hóa	Viện Sư phạm Tự nhiên	
400	218140111310006	Đỗ Thanh Hiếu	10/10/1982	Nữ	29A2_LL và PPDH bộ môn Hóa	Viện Sư phạm Tự nhiên	Sinh hoạt cùng lớp CH28_Lý luận và PPDH bộ môn Hóa học (Lớp C)
401	218140111310004	Huỳnh Thị Bảo Quý	04/07/1984	Nữ	29A2_LL và PPDH bộ môn Hóa	Viện Sư phạm Tự nhiên	
402	218140111310003	Nguyễn Thị Băng Tâm	25/04/1975	Nữ	29A2_LL và PPDH bộ môn Hóa	Viện Sư phạm Tự nhiên	
403	218140111310005	Trần Thành Trung	04/06/1989	Nam	29A2_LL và PPDH bộ môn Hóa	Viện Sư phạm Tự nhiên	
404	218140111410002	Trần Thị Hà	27/02/1982	Nữ	29A1_LL và PPDH bộ môn Sinh học	Viện Sư phạm Tự nhiên	
405	218140111410005	Phan Quỳnh Hoa	05/03/1997	Nữ	29A1_LL và PPDH bộ môn Sinh học	Viện Sư phạm Tự nhiên	
406	218140111410003	Vương Quốc Linh	13/09/1982	Nam	29A1_LL và PPDH bộ môn Sinh học	Viện Sư phạm Tự nhiên	
407	218140111410001	Lê Thị Cẩm Tú	18/12/1984	Nữ	29A1_LL và PPDH bộ môn Sinh học	Viện Sư phạm Tự nhiên	
408	218140111410004	Nguyễn Thị Hồng Vinh	05/09/1977	Nữ	29A1_LL và PPDH bộ môn Sinh học	Viện Sư phạm Tự nhiên	Lớp trưởng
409	218140111210004	Trần Thị Thúy An	12/09/1990	Nữ	29A_LL và PPDH bộ môn Vật lý	Viện Sư phạm Tự nhiên	
410	218140111210005	Phạm Thị Hương Giang	12/09/1998	Nữ	29A_LL và PPDH bộ môn Vật lý	Viện Sư phạm Tự nhiên	
411	218140111210006	Hoa Hải Hằng	02/08/1978	Nữ	29A_LL và PPDH bộ môn Vật lý	Viện Sư phạm Tự nhiên	
412	218140111210007	Phạm Thị Thúy Nga	26/05/1997	Nữ	29A_LL và PPDH bộ môn Vật lý	Viện Sư phạm Tự nhiên	
413	218140111210003	Phan Văn Sơn	15/05/1979	Nam	29A_LL và PPDH bộ môn Vật lý	Viện Sư phạm Tự nhiên	
414	218140111210002	Đinh Quang Thanh	17/06/1978	Nam	29A_LL và PPDH bộ môn Vật lý	Viện Sư phạm Tự nhiên	
415	218140111210001	Trần Ngọc Thắng	30/09/1981	Nam	29A_LL và PPDH bộ môn Vật lý	Viện Sư phạm Tự nhiên	
416	21842011410004	Vương Khánh An	22/08/1992	Nữ	29A_Sinh học thực nghiệm	Viện Sư phạm Tự nhiên	Sinh hoạt cùng lớp CH28_Sinh học thực nghiệm
417	21842011410002	Hoàng Ngọc Anh	01/06/1978	Nam	29A_Sinh học thực nghiệm	Viện Sư phạm Tự nhiên	
418	21842011410001	Nguyễn Văn Ngọc	20/04/1980	Nam	29A_Sinh học thực nghiệm	Viện Sư phạm Tự nhiên	
419	21846010210001	Phan Phương Đức	19/01/1992	Nam	29A_Toán giải tích	Viện Sư phạm Tự nhiên	Sinh hoạt cùng lớp CH28 Lý



420	21846010210002	Hoàng Văn Trường	05/08/1986	Nam	29A_Toán giải tích	Viện Sư phạm Tự nhiên	luận và PPDH bộ môn Toán
421	21846010210004	Trần Thái Bình	01/01/1985	Nam	29A_Toán giải tích	Viện Sư phạm Tự nhiên	
422	21846010210006	Ngô Minh Hiếu	02/04/1984	Nam	29A_Toán giải tích	Viện Sư phạm Tự nhiên	
423	21846010210005	Vũ Hải Quân	06/09/1982	Nam	29A_Toán giải tích	Viện Sư phạm Tự nhiên	
424	21846010210008	Lê Thị Bé Sáu	05/09/1984	Nữ	29A_Toán giải tích	Viện Sư phạm Tự nhiên	
425	21846010210003	Phạm Thị Bé Thu	15/11/1985	Nữ	29A_Toán giải tích	Viện Sư phạm Tự nhiên	
426	21846010210009	Phạm Thị Thu Trang	14/01/1981	Nữ	29A_Toán giải tích	Viện Sư phạm Tự nhiên	
427	21831050110004	Võ Thị Hạnh	16/02/1984	Nữ	29A_Địa lý học	Viện Sư phạm Xã hội	
428	21831050110006	Võ Thị Thiệu Hoa	26/01/1984	Nữ	29A_Địa lý học	Viện Sư phạm Xã hội	
429	21831050110001	Vũ Thị Hồng	19/09/1986	Nữ	29A_Địa lý học	Viện Sư phạm Xã hội	Lớp phó
430	21831050110005	Trần Thị Hương	15/01/1982	Nữ	29A_Địa lý học	Viện Sư phạm Xã hội	
431	21831050110002	Hồ Văn Thái	12/12/1978	Nam	29A_Địa lý học	Viện Sư phạm Xã hội	Lớp trưởng
432	21831050110003	Đinh Thị Thành	20/11/1992	Nữ	29A_Địa lý học	Viện Sư phạm Xã hội	
433	21822901110002	Trịnh Thị Hải	12/06/1986	Nữ	29A_Lịch sử thế giới	Viện Sư phạm Xã hội	Lớp trưởng
434	21822901110005	Hoàng Danh Hùng	29/09/1985	Nam	29A_Lịch sử thế giới	Viện Sư phạm Xã hội	
435	21822901110003	Nguyễn Thị Kim Liên	03/05/1981	Nữ	29A_Lịch sử thế giới	Viện Sư phạm Xã hội	
436	21822901110004	Hồ Thị Hương Ly	14/09/1982	Nữ	29A_Lịch sử thế giới	Viện Sư phạm Xã hội	
437	21822901110001	Lê Thị Bích Ngọc	24/08/1985	Nữ	29A_Lịch sử thế giới	Viện Sư phạm Xã hội	
438	21822901310002	Nguyễn Thị Nga	10/11/1989	Nữ	29A_Lịch sử Việt Nam	Viện Sư phạm Xã hội	Lớp phó
439	21822901310001	Đinh Văn Phú	09/09/1988	Nam	29A_Lịch sử Việt Nam	Viện Sư phạm Xã hội	
440	21822901310003	Đặng Huyền Trang	20/05/1985	Nữ	29A_Lịch sử Việt Nam	Viện Sư phạm Xã hội	
441	218140111510004	Trần Thị Thanh Hà	10/04/1998	Nữ	29A_LL và PPDH bộ môn Ngữ văn	Viện Sư phạm Xã hội	
442	218140111510002	Nguyễn Đức Hiền	12/08/1978	Nữ	29A_LL và PPDH bộ môn Ngữ văn	Viện Sư phạm Xã hội	
443	218140111510003	Nguyễn Thị Thu Hương	27/05/1987	Nữ	29A_LL và PPDH bộ môn Ngữ văn	Viện Sư phạm Xã hội	
444	218140111510007	Võ Thị Lành	15/08/1991	Nữ	29A_LL và PPDH bộ môn Ngữ văn	Viện Sư phạm Xã hội	
445	218140111510005	Hoàng Thị Ngọc Mai	26/07/1980	Nữ	29A_LL và PPDH bộ môn Ngữ văn	Viện Sư phạm Xã hội	
446	21822010210003	Nguyễn Thị Ngọc Anh	22/02/1993	Nữ	29A_Ngôn ngữ Việt Nam	Viện Sư phạm Xã hội	
447	21822010210001	Nguyễn Thị Thanh Bình	27/05/1978	Nữ	29A_Ngôn ngữ Việt Nam	Viện Sư phạm Xã hội	Lớp phó
448	21822010210002	Nguyễn Thị Thúy Hằng	26/08/1978	Nữ	29A_Ngôn ngữ Việt Nam	Viện Sư phạm Xã hội	
449	21822010210004	Nguyễn Thị Thanh Hoa	02/10/1993	Nữ	29A_Ngôn ngữ Việt Nam	Viện Sư phạm Xã hội	



450	21822010210006	Nguyễn Thị Minh Nhã	27/09/1994	Nữ	29A_Ngôn ngữ Việt Nam	Viện Sư phạm Xã hội	
451	21822010210005	Bùi Thị Thùy	15/02/1985	Nữ	29A_Ngôn ngữ Việt Nam	Viện Sư phạm Xã hội	Lớp trưởng
452	21822012110005	Dương Quỳnh Anh	20/05/1979	Nữ	29A_Văn học Việt Nam	Viện Sư phạm Xã hội	
453	21822012110002	Nguyễn Thị Cẩm	27/05/1986	Nữ	29A_Văn học Việt Nam	Viện Sư phạm Xã hội	
454	21822012110004	Trần Thị Đoan Hạnh	07/02/1978	Nữ	29A_Văn học Việt Nam	Viện Sư phạm Xã hội	Lớp trưởng
455	21822012110003	Nguyễn Thị Thu Hiền	29/08/1979	Nữ	29A_Văn học Việt Nam	Viện Sư phạm Xã hội	
456	21822012110001	Lê Đình Quyền	31/01/1979	Nam	29A_Văn học Việt Nam	Viện Sư phạm Xã hội	

(Danh sách có 456 học viên)/. ✓



SÁCH HỌC VIÊN CAO HỌC KHÓA 29 ĐỢT 1 HỌC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ CÔNG NGHIỆP LONG AN

(Kèm theo Quyết định số 4027/QĐ-ĐHV ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

TT	Mã số học viên	Họ đệm	Ngày sinh	Giới tính	Lớp/Ngành	Đơn vị	Ghi chú
1	21831020110008	Nguyễn Thị Tuyết Hằng	10/02/1985	Nữ	29A_Chính trị học (Long An)	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	
2	21831020110005	Nguyễn Quốc Huy	27/03/1985	Nam	29A_Chính trị học (Long An)	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	
3	21831020110001	Trần Thanh Minh	20/07/1985	Nam	29A_Chính trị học (Long An)	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	
4	21831020110004	Nguyễn Thị Thu Nga	18/05/1982	Nữ	29A_Chính trị học (Long An)	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	
5	21831020110002	Nguyễn Trung Rờ	24/10/1990	Nam	29A_Chính trị học (Long An)	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	
6	21831020110003	Bùi Văn Thạch	05/10/1985	Nam	29A_Chính trị học (Long An)	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	
7	21831020110006	Nguyễn Thị Ngọc Trang	18/12/1981	Nữ	29A_Chính trị học (Long An)	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	
8	21831020110007	Đoàn Thành Trung	20/12/1978	Nam	29A_Chính trị học (Long An)	Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn	
9	218140111810009	Nguyễn Thị Hoa	21/04/1982	Nữ	29A_LL và PPDH bộ môn Tiếng Anh (Long An)	Khoa Sư phạm Ngoại Ngữ	Sinh hoạt cùng lớp CH28_LL và PPDHBM Tiếng Anh (Long An)
10	218140111810008	Nguyễn Thị Tiềm	10/08/1987	Nữ	29A_LL và PPDH bộ môn Tiếng Anh (Long An)	Khoa Sư phạm Ngoại Ngữ	
11	21838010610014	Đinh Văn Hoàng An	25/09/1983	Nam	29A_LL và LSNN và Pháp luật (Long An)	Khoa Luật	
12	21838010610008	Cao Lê Cẩm Bình	20/06/1991	Nữ	29A_LL và LSNN và Pháp luật (Long An)	Khoa Luật	
13	21838010610031	Lê Hồng Nhật Châu	25/06/1991	Nam	29A_LL và LSNN và Pháp luật (Long An)	Khoa Luật	
14	21838010610002	Lê Huỳnh Châu	01/10/1991	Nữ	29A_LL và LSNN và Pháp luật (Long An)	Khoa Luật	
15	21838010610009	Huỳnh Thị Hoàng Dung	12/11/1989	Nữ	29A_LL và LSNN và Pháp luật (Long An)	Khoa Luật	
16	21838010610001	Nguyễn Hùng Dũng	27/08/1984	Nam	29A_LL và LSNN và Pháp luật (Long An)	Khoa Luật	
17	21838010610022	Nguyễn Huỳnh Thùy Dương	28/03/1995	Nữ	29A_LL và LSNN và Pháp luật (Long An)	Khoa Luật	
18	21838010610025	Lê Văn Hà	10/09/1990	Nam	29A_LL và LSNN và Pháp luật (Long An)	Khoa Luật	
19	21838010610010	Nguyễn Thị Minh Hiếu	23/06/1987	Nữ	29A_LL và LSNN và Pháp luật (Long An)	Khoa Luật	Lớp phó
20	21838010610026	Võ Phong Hiếu	28/12/1991	Nam	29A_LL và LSNN và Pháp luật (Long An)	Khoa Luật	
21	21838010610032	Trần Thị Kim Hoa	04/01/1989	Nữ	29A_LL và LSNN và Pháp luật (Long An)	Khoa Luật	
22	21838010610023	Lê Văn Hoàng	09/11/1982	Nam	29A_LL và LSNN và Pháp luật (Long An)	Khoa Luật	

23	21838010610027	Trần Minh Hoàng	13/12/1975	Nam	29A_LL và LSNN và Pháp luật (Long An)	Khoa Luật	
24	21838010610028	Huỳnh Hữu Huân	22/10/1981	Nam	29A_LL và LSNN và Pháp luật (Long An)	Khoa Luật	
25	21838010610007	Phạm Hoàng Khải	09/04/1977	Nam	29A_LL và LSNN và Pháp luật (Long An)	Khoa Luật	
26	21838010610003	Vũ Thị Lệ	04/09/1985	Nữ	29A_LL và LSNN và Pháp luật (Long An)	Khoa Luật	
27	21838010610011	Nguyễn Huỳnh Long	02/12/1985	Nam	29A_LL và LSNN và Pháp luật (Long An)	Khoa Luật	
28	21838010610015	Nguyễn Thành Nam	20/09/1980	Nam	29A_LL và LSNN và Pháp luật (Long An)	Khoa Luật	
29	21838010610016	Đặng Thị Nga	16/07/1991	Nữ	29A_LL và LSNN và Pháp luật (Long An)	Khoa Luật	
30	21838010610029	Lê Thị Thu Nga	04/01/1993	Nữ	29A_LL và LSNN và Pháp luật (Long An)	Khoa Luật	
31	21838010610017	Châu Mỹ Ngọc	04/08/1983	Nữ	29A_LL và LSNN và Pháp luật (Long An)	Khoa Luật	
32	21838010610024	Võ Thị Thanh Nhung	22/09/1983	Nữ	29A_LL và LSNN và Pháp luật (Long An)	Khoa Luật	
33	21838010610018	Mai Hữu Phước	02/06/1989	Nam	29A_LL và LSNN và Pháp luật (Long An)	Khoa Luật	
34	21838010610030	Phạm Minh Tâm	28/03/1981	Nam	29A_LL và LSNN và Pháp luật (Long An)	Khoa Luật	Lớp trưởng
35	21838010610004	Trần Thiện Tâm	11/04/1985	Nam	29A_LL và LSNN và Pháp luật (Long An)	Khoa Luật	
36	21838010610019	Phạm Thị Thùy	25/05/1991	Nữ	29A_LL và LSNN và Pháp luật (Long An)	Khoa Luật	
37	21838010610005	Nguyễn Trọng Toàn	05/08/1989	Nam	29A_LL và LSNN và Pháp luật (Long An)	Khoa Luật	
38	21838010610012	Cao Thiên Trang	25/08/1984	Nữ	29A_LL và LSNN và Pháp luật (Long An)	Khoa Luật	
39	21838010610020	Mai Thanh Trúc	02/01/1984	Nam	29A_LL và LSNN và Pháp luật (Long An)	Khoa Luật	Lớp phó
40	21838010610013	Lưu Hoàng Tuấn	18/06/1988	Nam	29A_LL và LSNN và Pháp luật (Long An)	Khoa Luật	
41	21838010610021	Nguyễn Mỹ Vi	26/08/1987	Nữ	29A_LL và LSNN và Pháp luật (Long An)	Khoa Luật	
42	21838010610006	Mai Hùng Vương	15/12/1986	Nam	29A_LL và LSNN và Pháp luật (Long An)	Khoa Luật	
43	21814011410002	Hoàng Phúc Cường	18/08/1983	Nam	29A3_Quản lý Giáo dục (Long An)	Khoa Giáo dục	
44	21814011410023	Lê Thanh Dũng	26/10/1976	Nam	29A3_Quản lý Giáo dục (Long An)	Khoa Giáo dục	
45	21814011410026	Nguyễn Minh Hưng	17/12/1982	Nam	29A3_Quản lý Giáo dục (Long An)	Khoa Giáo dục	
46	21814011410012	Nguyễn Duy Khang	30/11/1984	Nam	29A3_Quản lý Giáo dục (Long An)	Khoa Giáo dục	
47	21814011410019	Trần Thị Anh Kiều	22/06/1982	Nữ	29A3_Quản lý Giáo dục (Long An)	Khoa Giáo dục	
48	21814011410007	Lê Thị Kim Loan	31/05/1990	Nữ	29A3_Quản lý Giáo dục (Long An)	Khoa Giáo dục	
49	21814011410003	Huỳnh Thị Mai	01/01/1979	Nữ	29A3_Quản lý Giáo dục (Long An)	Khoa Giáo dục	
50	21814011410004	Nguyễn Thị Kim Mai	30/11/1991	Nữ	29A3_Quản lý Giáo dục (Long An)	Khoa Giáo dục	

51	21814011410013	Lê Thị Ánh Minh	06/06/1976	Nữ	29A3_Quản lý Giáo dục (Long An)	Khoa Giáo dục	
52	21814011410014	Phạm Thị Kim Ngân	18/09/1992	Nữ	29A3_Quản lý Giáo dục (Long An)	Khoa Giáo dục	
53	21814011410024	Võ Thị Hoài Nhân	13/11/1980	Nữ	29A3_Quản lý Giáo dục (Long An)	Khoa Giáo dục	
54	21814011410001	Đặng Minh Nhựt	28/06/1991	Nam	29A3_Quản lý Giáo dục (Long An)	Khoa Giáo dục	
55	21814011410005	Võ Hoàng Yến Oanh	04/05/1980	Nữ	29A3_Quản lý Giáo dục (Long An)	Khoa Giáo dục	
56	21814011410008	Lê Thị Thanh Phương	10/10/1984	Nữ	29A3_Quản lý Giáo dục (Long An)	Khoa Giáo dục	
57	21814011410020	Trương Nguyễn Văn Phương	26/12/1987	Nữ	29A3_Quản lý Giáo dục (Long An)	Khoa Giáo dục	Lớp phó
58	21814011410017	Nguyễn Văn Tám	28/12/1980	Nam	29A3_Quản lý Giáo dục (Long An)	Khoa Giáo dục	Lớp trưởng
59	21814011410009	Châu Ngọc Thanh	23/06/1984	Nữ	29A3_Quản lý Giáo dục (Long An)	Khoa Giáo dục	
60	21814011410018	Nguyễn Tiến Thuận	12/07/1992	Nữ	29A3_Quản lý Giáo dục (Long An)	Khoa Giáo dục	
61	21814011410021	Võ Thị Mai Trâm	02/11/1977	Nữ	29A3_Quản lý Giáo dục (Long An)	Khoa Giáo dục	Lớp phó
62	21814011410015	Đỗ Thụy Bảo Trân	10/07/1991	Nữ	29A3_Quản lý Giáo dục (Long An)	Khoa Giáo dục	
63	21814011410010	Trần Thị Thanh Trúc	05/05/1974	Nữ	29A3_Quản lý Giáo dục (Long An)	Khoa Giáo dục	
64	21814011410025	Trương Hoài Trung	01/02/1983	Nam	29A3_Quản lý Giáo dục (Long An)	Khoa Giáo dục	
65	21814011410022	Phan Thị Ngọc Tú	23/01/1982	Nữ	29A3_Quản lý Giáo dục (Long An)	Khoa Giáo dục	
66	21814011410011	Nguyễn Tuấn	15/03/1982	Nam	29A3_Quản lý Giáo dục (Long An)	Khoa Giáo dục	
67	21814011410006	Nguyễn Văn Tuấn	23/03/1991	Nam	29A3_Quản lý Giáo dục (Long An)	Khoa Giáo dục	
68	21814011410016	Tạ Thùy Vân	09/03/1990	Nữ	29A3_Quản lý Giáo dục (Long An)	Khoa Giáo dục	
69	21814011410028	Phan Đoàn Thảo Vy	25/10/1991	Nữ	29A3_Quản lý Giáo dục (Long An)	Khoa Giáo dục	
70	21814011410027	Nguyễn Thị Lương Yên	20/11/1976	Nữ	29A3_Quản lý Giáo dục (Long An)	Khoa Giáo dục	
71	21844011010001	Lương Nguyễn Tuyết Nghi	27/09/1983	Nữ	29A_Quang học (Long An)	Viện Sư phạm Tự nhiên	Sinh hoạt cùng lớp CH28_Quang học (Long An)
72	21844011010002	Nguyễn Kim Thuận	21/11/1982	Nữ	29A_Quang học (Long An)	Viện Sư phạm Tự nhiên	
73	218140111410007	Nguyễn Thị Mai Hồng	17/01/1988	Nữ	29A2_LL và PPDH bộ môn Sinh học (Long An)	Viện Sư phạm Tự nhiên	
74	218140111410011	Lê Anh Kiệt	23/07/1977	Nam	29A2_LL và PPDH bộ môn Sinh học (Long An)	Viện Sư phạm Tự nhiên	
75	218140111410008	Nguyễn Võ Thanh Kiều	12/06/1905	Nữ	29A2_LL và PPDH bộ môn Sinh học (Long An)	Viện Sư phạm Tự nhiên	
76	218140111410006	Nguyễn Thành Long	10/12/1991	Nam	29A2_LL và PPDH bộ môn Sinh học (Long An)	Viện Sư phạm Tự nhiên	
77	218140111410015	Nguyễn Thảo Nguyên	13/11/1986	Nữ	29A2_LL và PPDH bộ môn Sinh học (Long An)	Viện Sư phạm Tự nhiên	
78	218140111410010	Cao Hồng Nhơn	15/12/1980	Nữ	29A2_LL và PPDH bộ môn Sinh học (Long An)	Viện Sư phạm Tự nhiên	

79	218140111410014	Trần Thị Thùy Nhung	18/12/1982	Nữ	29A2_LL và PPDH bộ môn Sinh học (Long An)	Viện Sư phạm Tự nhiên	Lớp trưởng
80	218140111410013	Nguyễn Thị Kim Thanh	01/03/1981	Nữ	29A2_LL và PPDH bộ môn Sinh học (Long An)	Viện Sư phạm Tự nhiên	
81	218140111410016	Cao Mộng Thi	24/04/1982	Nữ	29A2_LL và PPDH bộ môn Sinh học (Long An)	Viện Sư phạm Tự nhiên	
82	218140111410012	Nguyễn Thị Hoài Thương	17/07/1991	Nữ	29A2_LL và PPDH bộ môn Sinh học (Long An)	Viện Sư phạm Tự nhiên	
83	218140111410009	Nguyễn Thị Thu Trang	22/01/1982	Nữ	29A2_LL và PPDH bộ môn Sinh học (Long An)	Viện Sư phạm Tự nhiên	

(Danh sách có 83 học viên)./. 